Factors in a SD project

[Cost] Chi phí

[Quality] Chất lượng của dự án

[Time] Thời gian thực hiện dự án

[Scope] Phạm vi dự án

Vòng đời của dự án (SDLC)

1. Initiating (khởi tạo)

2. Planning (kế hoạch)

3. Executing (thực thi)

4. Monitoring and controlling (kiểm soát)

5. Closing

Phân biệt QA và QC

QA

-Hướng về quy trình trong công ty, mang tính chất tổng quan hơn

Ví dụ: theo quy định team phải có daily meeting, những tài liệu cần deliver cho khách hàng,...

QC

-Hướng về sản phẩm của dự án, mang tính chi tiết hơn.

Ví dụ: tìm ra lỗi trong sản phẩm, xử lý lỗi

2 roles đều hướng đến nâng cao chất lượng của sản phẩm của công ty

Các hoạt động dự án

Plan - kế hoạch

Do - thực hiện

Check - kiểm tra: kiểm tra liệu dự án có đang đi đúng với kế hoạch bđ

Action - hành động: take action nếu dự án đi lệch kế hoạch bđ

Quy trình Waterfall

Đặc điểm: phù hợp dự án có ít yêu cầu thay đổi

Process:

1-Analysis - phân tích

2-Design - thiết kế

3-Development - phát triển

4-Testing - kiểm tra

5-Deployment - triển khai

6-Maintenacne - bảo trì

Quy trình V-model

Đặc điểm: phiên bản mở rộng của Waterfall model

Khác với Waterfall: giai đoạn testing được chia nhỏ thành những loại testing khác nhau. Với mỗi testing type sẽ dựa vào từng loại tài liệu khác nhau

Unit testing - Module design

Integration testing - Software design

System testing - System analysis

Acceptance testing - Requirement gathering

Srum model

Đặc điểm: welcome for changes <> waterfall

Hoạt động trong Sprint:

1. Sprint planning

2. Daily scrums

3. Sprint review

4. Sprint retrospective

Scrum team roles:

1. Product owner: được khách hàng tin tưởng, trao đổi concept/idea của product. He designs product backlog

2. Scrum master: hướng team đi theo đúng sprint plan

3. Development team

4. Testing team

Sponsored by **Readable.com**
Measure your website readability!
https://readable.com